

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG NGỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 24 - 01- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Sách.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Tấn Dũng.

Ông Nguyễn Tuấn Lam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Thành Tâm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2021/TLHS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C (tên gọi khác: Ch), sinh ngày 15 tháng 5 năm 1996 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha ruột: Nguyễn Văn T (chết), Cha dượng: Nguyễn Hồng Q, sinh năm: 1954 và mẹ là: Đặng Thị C, sinh năm: 1971; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Ngày 19/6/2021 bị Công an xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, với số tiền 1.500.000 đồng, chưa nộp phạt. (Bị cáo tại ngoại và có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C là: ông Lê Văn L, sinh năm: 1956, Luật sư Văn phòng luật sư Lê L, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp – Được cử bào chữa theo trường hợp trợ giúp pháp lý Nhà nước, thuộc diện hộ nghèo), (có mặt)

2. Nguyễn Văn D, sinh năm 1996 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm: 1972 và bà: Lê Thị L, sinh năm: 1973; Tiền án: Chưa có;

Tiền sự: Ngày 19/6/2021 bị Công an xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, với số tiền 1.500.000 đồng, chưa nộp phạt; Tạm giam: ngày 08/10/2021. (có mặt).

3. Diệp Anh H, sinh ngày 01 tháng 10 năm 2000 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Diệp Văn S, sinh năm: 1970 và bà: Nguyễn Thùy T, sinh năm: 1978; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Ngày 19/6/2021 bị Công an xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, với số tiền 1.500.000 đồng, chưa nộp phạt. (Bị cáo tại ngoại và có mặt).

- Người bị hại:

1. Nguyễn Văn M, sinh năm: 1966, *Cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.* (vắng mặt)

2. Võ Văn N, sinh năm: 1980, *Cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.* (vắng mặt)

3. Cao Minh T, sinh năm: 1991, *Cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.* (vắng mặt)

- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:

1. Đặng Văn N (A), *sinh năm: 1948, Cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.* (vắng mặt)

2. Nguyễn Văn D, *sinh năm: 1989, Cư trú: ấp Long T, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.* (vắng mặt)

- Người làm chứng: Trương Hoàng A, sinh năm: 1993, *cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.* (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Đối với Nguyễn Văn C: Ngày 19/6/2021 bị Công an xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản và đã không khiếu nại về quyết định hành chính này. (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính).

- Đối với Nguyễn Văn Dí: Ngày 19/6/2021 bị Công an xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản và đã không khiếu nại về quyết định hành chính này. (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính).

- Đối với Diệp Anh H: Ngày 19/6/2021 bị Công an xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản và đã không khiếu nại về quyết định hành chính này. (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính).

Tất cả lại có hành vi trộm cắp tài sản tiếp tục, cụ thể: Vào khoảng 21 giờ ngày 23/7/2021, Nguyễn Văn C đến chơi tại nhà Trương Hoàng A tại ấp L, xã LA, huyện H thì thấy Nguyễn Văn D cũng có ở đó. Cả 3 người rủ nhau nhậu, đến khoảng 0 giờ ngày 24/7/2021 thì nhậu xong, Trương Hoàng A say rượu nên ngủ, còn D rủ C đi tìm tài sản lấy trộm, C đồng ý và C đi về nhà lấy xe mô tô của mình biển số 17F9-2454 chạy đến nhà Hoàng A để chở D đi tìm gà để trộm. Khi đến khu vực chuồng bò nhà ông Võ Văn N thuộc ấp L, xã LA, huyện H thì thấy một con gà trống màu lông vàng đang ngủ trên cây gác trong chuồng bò, nên D đi vào bắt trộm ôm giấu trong áo đi ra kêu C chở về nhà Hoàng A cất giấu xong, D tiếp tục điều khiển xe chở C đi tìm gà trộm tiếp, khi đến cái trại gần ao cá của anh Cao Minh T thuộc ấp L, xã LB, huyện H thì phát hiện có hai con gà mái lông vàng đang ngủ trong trại, D dừng xe lại, Chỉ vào bắt trộm 02 con gà mái và lượm cái bao nylon màu trắng để 02 con gà vào, rồi cả hai chạy xe đem 02 con gà về nhà Hoàng A cất giấu. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày D lấy xe chở C đến nhà Hoàng A lấy 02 con gà mái đem đến nhà chị của D ở ấp L, xã LB, huyện H để nhờ bán giùm, khi đến chốt kiểm dịch Covid-19 tại xã LA thì bị Công an phát hiện và mời cả hai về trụ sở làm việc. Tại Công an xã LA, huyện H cả hai đã thừa nhận hành vi trộm của mình như đã nêu trên, ngoài ra C còn khai nhận thêm là vào ngày 11/7/2021 C cùng với Diệp Anh H trộm 60kg lưới sắt B40 của ông Nguyễn Văn M ở ấp L, xã LA, huyện H, diễn biến thực hiện hành vi như sau: Vào khoảng 21 giờ ngày 11/7/2021 Diệp Anh H đến nhà Nguyễn Văn C để rủ đi bắt chim, khi cả hai đến khu vườn của ông Nguyễn Văn M thấy lưới sắt B40 rào xung quanh vườn nên cả hai nảy sinh thức trộm, sau đó cả hai đi về nhà C lấy 01 cây kim rồi quay lại vườn ông M, H dùng kim cắt 01 đoạn lưới sắt B40 chiều dài khoảng 20 mét, trọng lượng 60kg (được cân sau này), sau khi H cắt xong thì C quấn cuộn lưới sắt lại, do nặng quá nên để đó rồi cả hai về nhà mình, khi đến nhà C gọi điện thoại cho Nguyễn Văn D kêu xuống nhà có công chuyện, đến khoảng 02 giờ sáng ngày 12/7/2021 D điều khiển xe mô tô chạy đến nhà C, thì C hỏi mượn xe đi công chuyện, D đồng ý, C điều khiển xe đến rước H chạy lại khu vườn ông M, cả hai khiêng cuộn lưới sắt B40 đã trộm để lên xe chở đến khu nghĩa địa trước cửa nhà C cất giấu, xong H đi về nhà, còn C dẫn D ra xem lưới B40 kêu bán, D hỏi lưới của ai thì C trả lời là của C và D nói muốn bán thì chở qua nhà D (vì D cần mua để làm chuồng gà). Đến khảng 12 – 13 giờ cùng ngày, C lấy xe đẩy của ông Đặng Văn N (tên gọi khác là A) cậu ruột của C, để sau hè nhà (nhà C gần nhà ông N) để chở cuộn lưới sắt B40 đến nhà D bán được 300.000 đồng (hình thức vận chuyển là C dùng xe mô tô biển số 17F9-2454 điều khiển kéo xe đẩy có chở cuộn lưới sắt B40), sau khi bán xong C đem xe đẩy về trả y chỗ cũ, số tiền bán được cả hai sử dụng vào mục đích cá nhân. Khi phát hiện mất lưới sắt B40 làm hàng rào vườn, ông M đến Công an xã LA trình báo sự việc.

Vật chứng thu giữ được:

- 01 (một) con gà mái màu lông vàng, mỏng lá, chân xanh, trọng lượng 1,6kg; 01 (một) con gà mái màu lông vàng, mỏng chít, chân trắng, trọng lượng 2,1kg; 01 (một) con gà trống màu lông vàng, chân vàng, mỏng râu, trọng lượng 2,1kg; 01 (một) đoạn lưới sắt B40 bằng kim loại, trọng lượng 60kg; 01 (một) chiếc xe đẩy có khung bằng gỗ sao, ván lót bằng gỗ me tây, chiều dài 2,40m,

chiều rộng 0.87m, chiều cao 0,60m, có gắn hai bánh xe tròn, cần và vành xe bằng kim loại, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cái bao màu trắng, trên bao có chữ “ Đạm Cà Mau - màu xanh”, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kìm bằng kim loại, chiều dài 20cm, tay cầm có bao nhựa màu đỏ đen.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0023216, tên Vũ Năng C; 01 (một) xe mô tô biển số 17F9-2454, nhãn hiệu Wave, màu xanh, số máy FMH- 02089355, số khung X-208870, đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 29/KLHĐĐGTS-TSHS, ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện H kết luận: 01 (một) đoạn lưới B40 bằng kim loại, trọng lượng 60kg (sáu mươi ký lô gam), giá trị là 1.380.000 đồng; 03 (ba) con gà, có tổng trọng lượng là 5,8kg, giá trị là 696.000 đồng; 01 chiếc xe đẩy, đã qua sử dụng, giá trị 150.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.226.000 đồng.

Theo Bản cáo trạng số: 02/CT-VKSHN, ngày 16/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố đối với Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D, Diệp Anh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự (Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D đồng phạm; Nguyễn Văn C, Diệp A Hào đồng phạm). Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 17 (bổ sung tại phiên tòa); điểm a khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C, từ 09 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D, từ 06 tháng đến 09 tháng tù; xử phạt bị cáo Diệp Anh H, từ 06 tháng đến 09 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cái bao màu trắng, trên bao có chữ “Đạm Cà Mau màu xanh”, 01 cây kìm bằng kim loại, chiều dài 20cm, tay cầm có bao nhựa màu đỏ đen,(đã qua sử dụng); Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số: 17F9-2454, nhãn hiệu: Wave, màu: xanh, số máy: FMH-02089355, số khung: X-208870 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số: 0023216 tên chủ Vũ Năng C. (đã qua sử dụng); Buộc Nguyễn Văn C, Diệp Anh H liên đới nộp lại số tiền 300.000 đồng thu lợi bất chính để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Lời bào chữa của Luật sư Lê Văn L cho bị cáo Nguyễn Văn C: Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn C là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên xét thấy bị cáo C là thuộc diện hộ nghèo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật còn hạn chế, vả lại thành phần lao động phổ thông, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ đến mức thấp nhất về hình phạt cho bị cáo C.

Bị cáo Nguyễn Văn C thống nhất với lời bào chữa của luật sư Lê Văn L, không bổ sung thêm.

Tại phiên tòa lời nói sau cùng của các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D, Diệp Anh H: Đã ăn năn, hối cải về hành vi trộm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Đây là vụ án hình sự, theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D, Diệp Anh H về hành vi “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và vụ án xảy ra tại địa phận huyện Hồng Ngự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử, thì Tòa án có triệu tập những người tham gia tố tụng, nhưng tại phiên tòa thì người bị hại, người liên quan và một số người làm chứng vắng mặt không lý do (mặt dù đã được triệu tập hợp lệ). Xét thấy qua ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng có mặt, thì việc vắng mặt những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, vả lại họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên, các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Tại phiên tòa các bị cáo đã tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình, không bị ép buộc; Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án:

Nguyễn Văn C, Diệp Anh H, Nguyễn Văn D là bạn bè, đều không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên đi trộm tài sản của người khác để bán có tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể bị cáo C cùng bị cáo H đã trộm trót lọt 01 cuộn lưới sắt B40, trọng lượng 60kg, giá trị 1.380.000 đồng của ông Nguyễn Văn M tại ấp L, xã LA, huyện H vào ngày 11/7/2021; bị cáo C cùng bị cáo D trộm trót lọt 01 con gà trống của ông Võ Văn N tại ấp L, xã LA, huyện H và trộm của ông Cao Minh T 02 con gà mái tại ấp L, xã LB, huyện H - có tổng trọng lượng 5,8kg, tổng giá trị 696.000 đồng vào đêm 24/7/2021. Tại phiên tòa cũng như qua quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D, Diệp Anh H đều đã thừa nhận toàn bộ diễn biến của việc cùng thực hiện hành vi trộm cắp của mình như nêu trên, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án, cũng như diễn biến tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp các lần này không đủ định lượng, nhưng trước đó vào ngày 19/6/2021 các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D, Diệp Anh H đều bị Công an xã LA, huyện H, tỉnh Đồng Tháp Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, với số tiền mỗi người 1.500.000 đồng, đều chưa nộp phạt (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính) – sau đó lại tiếp tục thực hiện hành vi

trộm cắp tài sản nữa (như đã nêu trên), nên đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D, Diệp Anh H phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, nhưng với hình thức giản đơn.

Điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

.....”

Điều 17 Bộ luật Hình sự quy định.

“1. Đồng phạm là trường hợp có hai người trở lên cố ý cùng thực hiện một tội phạm.

...”

Dưới chế độ Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của ta, thì tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và tài sản hợp pháp của công dân, của Nhà nước đều được pháp luật bảo vệ, nên mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến đều bị pháp luật trừng trị. Vậy mà bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D, Diệp Anh H đều là người thành niên, đầy đủ năng lực hành vi, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng lại không có ý thức giác ngộ, ăn năn, sửa chữa lỗi lầm, mà chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân trên công sức lao động của người khác, để rồi tiếp tục bất chấp nguy hiểm, bất chấp pháp luật, liều lĩnh dụng khi không có ai trông coi tài sản thì bị cáo C cùng bị cáo H đã lén lút trộm trót lọt 01 cuộn lưới sắt B40, trọng lượng 60kg, giá trị 1.380.000 đồng của ông Nguyễn Văn M tại ấp L, xã LA, huyện H vào ngày 11/7/2021; bị cáo C cùng bị cáo D trộm trót lọt 01 con gà trống của ông Võ Văn N tại ấp L, xã LA, huyện H và trộm của ông Cao Minh T 02 con gà mái tại ấp L, xã LB, huyện H - có tổng trọng lượng 5,8kg, tổng giá trị 696.000 đồng vào đêm 24/7/2021, hành vi này đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác một cách trái pháp luật, nên sẽ bị pháp luật trừng trị. Việc các bị cáo cố ý tiếp tục cùng thực hiện hành vi trộm cắp là đã thể hiện một bản chất lười biếng lao động, xem thường pháp luật, chấp nhận đánh đổi phẩm giá của mình bằng con đường tội phạm. Đáng lý ra các bị cáo phải có suy nghĩ rằng mình tuổi đời còn trẻ, đều chưa có vợ, đang sống phụ thuộc gia đình, thì phải từ bỏ thói hư tật xấu, tìm cho mình một việc làm ổn định, có thu nhập chân chính để nuôi sống bản thân và phụ giúp gia đình, có như thế mới thể hiện tính nêu gương tốt trong việc chấp hành pháp luật và sự tôn trọng tài sản của người khác, đằng này các bị cáo không làm được điều đó mà lại cùng tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp và hôm nay phải đứng trước phiên tòa chờ phán xét của pháp luật. Từ đó, xét thấy với ý thức, mức độ,

hậu quả qua hành vi của các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, làm hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương, nên cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc bằng cách cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo có ý thức tốt hơn trong việc chấp hành pháp luật, giác ngộ sửa chữa lỗi lầm, phấn đấu trở thành công dân tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai thiếu ý thức, bất chấp pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác như các bị cáo.

[3]. Về ý thức, vai trò của từng các bị cáo trong vụ án, xét thấy: Mặc dù có tính chất đồng phạm, nhưng với hình thức giản đơn, không phân công, phân nhiệm vai trò từng người, mà cùng nhau thực hiện. Tuy nhiên, xét thấy: Đối với bị cáo C đã thực hiện hai lần trộm (vào ngày 11/7/2021 cùng với bị cáo H trộm lưới sắt B40 của ông M và vào đêm 24/7/2021 cùng với bị cáo D trộm 03 con gà của ông N, ông T), nên trách nhiệm hình sự sẽ nặng hơn; Đối với bị cáo D là người khởi sự rủ bị cáo C đi trộm cắp 03 con gà như nêu trên và bị cáo H về giá trị tài sản trộm nhiều hơn bị cáo D – nên trách nhiệm hình sự của bị cáo D và bị cáo H như nhau.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật còn hạn chế và thuộc thành phần lao động chân tay; đối với bị cáo C thuộc diện hộ nghèo. Nên xem đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Đó là tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5]. Về trách nhiệm hình sự của bị cáo C đối với chiếc xe đẩy trị giá 150.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo C với ông Đặng Văn N (A) có mối quan hệ cậu cháu ruột, nhà ở sát vách, chiếc xe đẩy thì thường để sau hè nhà ông N, ít sử dụng, khi không có phương tiện chở lưới sắt B40 trộm được đi bán, nên bị cáo C lấy xe đẩy nghỉ là của cậu mình với hình thức là mượn để chở cuộn lưới sắt B40 đem đi bán cho anh D, không có ý thức trộm, cụ thể sau khi chở lưới sắt đi bán xong bị cáo C đem xe đẩy về để lại y chỗ cũ, mặc dù ông N không hay biết, nhưng với ý thức đó chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm trộm cắp, và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đã rút lại không truy tố trách nhiệm hình sự đối với bị cáo C về giá trị chiếc xe đẩy này, nên Hội đồng xét xử xét chấp nhận và không xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo C đối với hành vi mượn chiếc xe đẩy của ông N.

[6]. Với nhận định trên, xét thấy đề nghị về việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên và Luật sư tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[7]. Đối với anh Nguyễn Văn D do không biết cuộn lưới sắt B40 mà bị cáo Chí đem đến bán là tài sản trộm mà có và anh Trương Hoàng A cũng không biết việc hai bị cáo C, D đem gà trộm được về cất giấu dưới sàn nhà mình, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự đều không xem xét trách nhiệm hình sự - Hội đồng xét xử xét thấy là có cơ sở, phù hợp với pháp luật.

[8]. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 (một) con gà mái màu lông vàng, mỏng lá, chân xanh, trọng lượng 1,6kg; 01 (một) con gà mái màu lông vàng, mỏng chít, chân trắng, trọng lượng 2,1kg; 01 (một) con gà trống màu lông vàng, chân vàng, mỏng râu, trọng lượng 2,1kg; 01 (một) cuộn lưới sắt B40 bằng kim loại, trọng lượng 60kg (đều là tài sản các bị cáo trộm); 01 (một) chiếc xe đẩy có khung bằng gỗ sao, ván lót bằng gỗ me tây, chiều dài 2,40m, chiều rộng 0.87m, chiều cao 0,60m, có gắn hai bánh xe tròn, cam và vành xe bằng kim loại, đã qua sử dụng (không liên quan đến vụ án). Đây là số tài sản của các ông Võ Văn N, Cao Minh T, Nguyễn Văn M, Đặng Văn N, trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu xong và các chủ sở hữu không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì về dân sự. Hội đồng xét xử, xét thấy là phù hợp, nên không xem xét lại.

- Đối với 01 (một) cái bao màu trắng, trên bao có chữ “ Đạm Cà Mau - màu xanh”; 01 (một) cây kim bằng kim loại, chiều dài 20cm, tay cầm có bao nhựa màu đỏ đen (đều đã qua sử dụng). Cái bao là do bị cáo C lượm được để dùng chứa đựng 02 con gà trộm được của ông T – Cơ quan cảnh sát điều tra đã có truy tìm chủ sở hữu nhưng không được, cây kim là của bị cáo C dùng để cắt lưới sắt B40 đã trộm. Do đó xem đây là công cụ sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0023216, tên Vũ Năng C; 01 (một) xe mô tô biển số 17F9-2454, nhãn hiệu Wave, màu xanh, số máy FMH-02089355, số khung X-208870, đã qua sử dụng, do anh Vũ Năng C đứng tên giấy đăng ký, anh C đã bán xe cho bị cáo C nhưng không có làm giấy mua bán và xe này bị cáo C sử dụng vào mục đích phạm tội (chở bị cáo D đi trộm gà, chở cuộn lưới sắt B40 đi cất giấu và bán), nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Đối với số tiền 300.000 đồng mà bị cáo C bán cuộn lưới sắt B40 cho anh D có được, thì theo hồ sơ cũng như lời khai tại phiên tòa là anh D không yêu cầu nhận lại, còn bị cáo H cho rằng không có sử dụng mà kêu bị cáo C dùng để mua gạo để nhà bị cáo C ăn, bị cáo C thừa nhận. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là tiền thu lợi bất chính và chỉ bị cáo C sử dụng, nên chỉ cần buộc một bị cáo C nộp lại để nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

[9]. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí, để buộc các bị cáo nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10]. Qua vụ án này, các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D, Diệp Anh H nên xem đây là một bài học đáng giá cho bản thân và từ bỏ ý thức xấu xa đó, đồng thời cũng cần nhắc nhở đến mọi công dân nên có ý thức nhiều hơn nữa trong việc quản lý tài sản của mình, không có một khoảng thời gian nào sơ hở để cho những kẻ có ý thức xấu xa thực hiện được hành vi phạm tội, có như thế mới góp phần chung vào phong trào đấu tranh phòng chống tội phạm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự;
2. Căn cứ vào Điều 17; điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.
 - Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D, Diệp Anh H, đồng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
 - Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C: 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo Nguyễn Văn C chấp hành án phạt tù.
 - Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D: 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 08/10/2021.
 - Xử phạt: Bị cáo Diệp Anh H: 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo Diệp Anh H chấp hành án phạt tù.
3. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:
 - Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái bao màu trắng, trên bao có chữ “ Đạm Cà Mau - màu xanh”(không rõ chủ sở hữu); 01 (một) cây kim bằng kim loại, chiều dài 20cm, tay cầm có bao nhựa màu đỏ đen (của bị cáo Nguyễn văn C), (đều đã qua sử dụng).
 - Tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0023216; 01 (một) xe mô tô biển số 17F9-2454, nhãn hiệu Wave, màu xanh, số máy FMH- 02089355, số khung X-208870 (đã qua sử dụng), tên Vũ Năng C, (của bị cáo Nguyễn Văn C mua).

(Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý)

 - Buộc bị cáo Nguyễn Văn C nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 300.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.
4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn D, Diệp Anh H mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Riêng bị cáo Nguyễn Văn C được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm (do thuộc diện hộ nghèo).
5. Về quyền kháng cáo: các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D, Diệp Anh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (24/01/2022). Đối người bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày niêm yết Bản án theo quy định.

6. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Chi cục THADS huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan điều tra H-Hồng Ngự;
- Cơ quan thi hành án hình sự H-Hồng Ngự
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Quốc Sách